

Số: 47/QĐ-UBND

Hoài Nhơn Nam, ngày 16 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính phường Hoài Nhơn Nam năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030;

Căn cứ Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Gia Lai về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Gia Lai năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính phường Hoài Nhơn Nam năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của Ủy ban nhân dân phường Hoài Xuân ban hành Kế hoạch cải cách hành chính phường Hoài Xuân năm 2025 và Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân phường Hoài Tân về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính phường Hoài Tân năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội phường, Thủ trưởng các cơ quan, phòng, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT. Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- Trưởng các khu phố;
- Phòng VHXX (t/dối);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Văn Thư

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HOÀI NHƠN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính phường Hoài Nhơn Nam năm 2025

*(Kèm theo Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 16/7/2025
của Ủy ban nhân dân phường Hoài Nhơn Nam)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục phương châm: lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Kế thừa những kết quả đạt được và tiếp tục triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính của phường Hoài Tân và phường Hoài Xuân trước đây, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp, tăng tốc hoàn thành các nhiệm vụ trên các lĩnh vực cải cách hành chính làm tiền đề cho việc đề xuất nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030.

b) Các nhiệm vụ, giải pháp phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, bức phá phù hợp với điều kiện thực tiễn hoàn thành các nhiệm vụ cải cách hành chính, góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của phường năm 2025.

c) Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính tại cơ quan hành chính Ủy ban nhân dân phường, nhất là Trung tâm Phục vụ hành chính công phường. Tổ chức triển khai thực hiện, hoàn thành tốt các nội dung nhiệm vụ cải cách hành chính được UBND tỉnh giao trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025. Lấy kết quả thực hiện làm thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực, hiệu quả công tác của cán bộ, công chức gắn với bình xét thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho các cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025 và các năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

a) Người đứng đầu cơ quan phải thể hiện trách nhiệm nêu gương, vai trò dẫn dắt, năng động, sáng tạo, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành, hoàn thành các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025 với tinh thần **“làm gương, kỷ cương, trọng tâm, bút phá”** và **“5 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”**.

b) Đẩy mạnh chuyển đổi số, tập trung vào chính quyền số, cung cấp dịch vụ công đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường.

c) Nâng cao đạo đức công vụ, kỷ luật hành chính; tập trung thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; tiếp tục tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục liên thông điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Hướng dẫn kỹ năng số cho người dân, tăng cường chia sẻ cơ sở dữ liệu.

d) Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền một cách sâu rộng về mục tiêu, ý nghĩa và các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, kết quả thực hiện Chương trình cải cách hành chính đến toàn thể cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn phường. Thường xuyên đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền, bảo đảm nội dung đa dạng, hình thức phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất thực hiện hiệu quả công tác quản lý của các cơ quan Nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tập trung thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị với phương châm “*Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả*”; xây dựng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo yêu cầu chất lượng cho việc thực hiện nhiệm vụ trong trình hình mới.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục phấn đấu cải thiện kết quả, nâng cao vị trí xếp hạng các Chỉ số PAPI, SIPAS, PAR INDEX, PCI; tỷ lệ phục vụ người dân, doanh nghiệp của phường.

- 100% cơ quan thuộc UBND phường được đánh giá mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính (trừ các đơn vị không có thủ tục hành chính, có thủ tục hành chính nhưng thực hiện theo quy trình mật, không có phát sinh hoặc có phát sinh giao dịch thủ tục hành chính ít không đủ để lựa chọn cỡ mẫu điều tra).

b) Cải cách thể chế

- Tăng cường công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật, 100% văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường được xây dựng, ban hành đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; được rà soát, kiến nghị, xử lý đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

- Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn phường theo Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đầy đủ, kịp thời đúng quy định. Ban hành đầy đủ các chương trình, kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn phường và thực hiện các chế độ thông tin báo cáo đầy đủ theo đúng quy định.

c) Cải cách thủ tục hành chính

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ được công bố, công khai kịp thời.
- 100% TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến (nếu có phát sinh giao dịch thực tế) phát sinh hồ sơ trực tuyến. Phần đầu tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 100%.
- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt trên 95%; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) đạt 100%; tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán đạt 100%. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt trên 90%.
- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 95%; tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trong năm được giải quyết trước và đúng hạn 100%.

d) Cải cách tổ chức bộ máy

- Đảm bảo tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, được sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu quả và đúng quy định pháp luật hiện hành.
- Phối hợp đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền quản lý.

đ) Cải cách chế độ công vụ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, có trình độ, phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo yêu cầu chất lượng cho việc thực hiện nhiệm vụ trong trình hình mới.
- 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định.

e) Cải cách tài chính công

- 100% các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND phường ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định.
- Nghiêm túc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách (nếu có).

g) Xây dựng chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết công việc chuyên môn; thực hiện tốt hệ thống văn phòng điện tử, một cửa điện tử, hệ thống thư điện tử công vụ, hệ thống gửi nhận văn bản điện tử, ứng dụng xác thực chữ ký số trên văn bản đi của UBND phường theo quy định. Trên 90% cán bộ, công chức lập hồ sơ công việc trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước). Tỷ lệ văn bản trao đổi và xử lý dưới dạng điện tử đạt từ 95% trở lên.

(Các chỉ tiêu/chỉ tiêu thành phần cụ thể tại Phụ lục 1 kèm theo)

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính, hoàn thành có chất lượng, đúng tiến độ các nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2025 của phường; nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo quản lý của Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức tự kiểm tra công tác cải cách hành chính; 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra cải cách hành chính phải được xử lý, khắc phục kịp thời; phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Tăng cường đối thoại để trực tiếp nắm bắt và chỉ đạo xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp những vấn đề liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, cải cách hành chính tại cơ quan.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp để cải thiện, nâng cao kết quả các Chỉ số PAPI, Chỉ số PCI, Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số SIPAS của tỉnh theo Kế hoạch số 132/UBND-KH ngày 05/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với việc phục vụ của cơ quan hành chính phường.

- Thực hiện thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ cải cách hành chính tại địa phương, đổi mới cách thức tuyên truyền cải cách hành chính với nhiều hình thức phong phú. Đổi mới, đa dạng các phương pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đảm bảo phù hợp với từng nhóm đối tượng, phù hợp đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Cải cách thể chế

- Tăng cường công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật, 100% văn bản quy phạm pháp luật của phường ban hành còn hiệu lực thi hành được rà soát trong năm; thực hiện việc sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, ban hành mới phù hợp với quy định của Trung ương và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả công tác thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Kịp thời công khai đầy đủ các chế độ, chính sách, quy định pháp luật của Trung ương, tỉnh trên trang thông tin điện tử và các hình thức công khai khác cho người dân được biết.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện rà soát, đề xuất phê duyệt rút ngắn thời gian giải quyết đối với một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các ngành trong giải quyết thủ tục hành chính.
- Xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân, tổ chức; tiếp tục đẩy mạnh cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; thực hiện an toàn thông tin lưu trữ hồ sơ, giấy tờ điện tử có giá trị pháp lý của người dân, doanh nghiệp.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; thực hiện việc rà soát, tái cấu trúc quy trình, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thanh toán trực tuyến; tiếp tục nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; đảm bảo yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Thực hiện phương án sắp xếp, tinh gọn các cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với hoàn thiện vị trí việc làm, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức và người lao động.
- Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo Nghị quyết 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ. Triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ trình độ, năng lực thực thi công vụ, có bản lĩnh chính trị, tận tụy phục vụ Nhân dân, có tính chuyên nghiệp cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đô thị hóa.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công vụ; chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm, hiệu quả sử dụng thời gian làm việc của cán bộ, công chức chuyên môn; phát huy vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của từng cá nhân trong thực thi công vụ.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị; kịp thời xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm đạo đức công vụ. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách tiền lương mới, đãi ngộ đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật. Khen thưởng kịp thời đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo động lực trong hoạt động công vụ. Kịp thời rà soát, thay thế hoặc điều chuyển sang công việc khác đối với cán bộ, công chức, viên chức năng lực yếu, không dám làm, né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, đễ tri trệ và không đáp ứng yêu cầu công việc được giao.
- Triển khai các giải pháp cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác đánh giá cán bộ để làm cơ sở cho việc tinh gọn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tập trung đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực hiện chính quyền điện tử, chính quyền số.
- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

- Thực hiện các chính sách thu hút, tuyển dụng nhân tài vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị; triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ về việc khuyến khích cán bộ, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch về lĩnh vực tài chính công theo đúng quy định. Thực hiện đảm bảo các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công; triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định về tự chủ tài chính, tiết kiệm, hiệu quả, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước.

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng quy định (nếu có).

- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước theo quy định.

- Xây dựng dự toán, chấp hành, quyết toán ngân sách theo quy định.

- Sử dụng và thực hiện đầy đủ các báo cáo yêu cầu trên phần mềm phục vụ cho công tác quản lý tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; duy trì, kết nối, chia sẻ dữ liệu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến theo hướng thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp; tiếp tục triển khai các nhiệm vụ thực hiện số hóa hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo lộ trình đề ra.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc cơ quan chuyên môn cung cấp đầy đủ thông tin trên Cổng thông tin điện tử của phường theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

d) Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, an toàn thông tin cho người dân trên các phương tiện truyền thông.

- Triển khai các ứng dụng nhằm nâng cao sự tương tác giữa chính quyền và người dân; tận dụng các kênh xã hội để tương tác và gia tăng sự tham gia của người dân.

- Triển khai quy định về lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, kết nối với hệ thống quản lý văn bản với một cửa điện tử của tỉnh, Hệ thống lưu trữ lịch sử của tỉnh để thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính theo Thông tư số 13/2023/TT-BNV ngày 31/8/2023 của Bộ Nội vụ.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Đội thanh niên tình nguyện về dịch vụ công trực tuyến tại các địa phương; đẩy mạnh tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp sử dụng chữ ký số cá nhân để thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo giá trị pháp lý của các tài liệu, giấy tờ đã được số hóa (như sổ sức khỏe điện tử, học bạ điện tử...).

(Nội dung nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch cải cách hành chính của phường được bố trí từ nguồn ngân sách hàng năm do cơ quan thẩm quyền giao.

2. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai thực hiện các nội dung, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của phường theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường

- Triển khai Kế hoạch đến toàn thể công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị. Tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ, đảm bảo chất lượng và tiến độ đối với các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ quý, 06 tháng, năm về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định.

- Nghiêm cấm hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà người dân, doanh nghiệp; nếu có phát hiện thì phải xem xét xử lý kỷ luật theo quy định. Chủ động, tích cực nắm bắt tình hình, gặp gỡ, đối thoại, trao đổi với doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh để hỗ trợ đơn vị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị mở rộng sản xuất kinh doanh.

- Kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng các cá nhân có nhiều nỗ lực, cố gắng, đổi mới, sáng tạo trong công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính. Không xếp loại mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ đối với các trường hợp đã có nhắc nhở, chấn chỉnh về việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hẹn nhưng chậm chuyển biến, tiếp tục tái phạm nhiều lần.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách chế độ công vụ, xây dựng phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Tập trung theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các Nghị

định của Chính phủ, Thông tư của Bộ, ngành Trung ương quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong các lĩnh vực quản lý nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch này hàng quý, 06 tháng, năm theo quy định; trong đó lưu ý, đánh giá cụ thể tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 của Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan nhân rộng các điển hình tiên tiến; đề nghị Chủ tịch UBND phường khen thưởng thành tích cho tập thể, cá nhân có đóng góp nổi bật trong công tác cải cách hành chính của phường.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025 của phường.

3. Văn phòng HĐND và UBND phường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

- Hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính.

- Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính.

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo thẩm quyền, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND phường.

5. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

- Chủ động, tích cực nắm bắt tình hình, gặp gỡ, đối thoại, trao đổi với doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh để hỗ trợ đơn vị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị mở rộng sản xuất kinh doanh; đồng thời, đẩy mạnh xúc tiến, thu hút đầu tư các doanh nghiệp mới phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội thời gian tới.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường đảm bảo kinh phí để triển khai chương trình, kế hoạch công tác cải cách hành chính của phường; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị nội dung, định mức chi, phương thức quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính năm 2025 theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân phường thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp báo cáo việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trường hợp có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HOÀI NHƠN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC 1
CÁC CHỈ TIÊU, CHỈ TIÊU THÀNH PHẦN CỦA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
PHƯỜNG HOÀI NHƠN NAM NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường)

STT	Chỉ tiêu/Chỉ tiêu thành phần	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2025	Trách nhiệm cụ thể	
			Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
1	Kết quả các chỉ số đánh giá hiệu quả cải cách hành chính của thị xã	Trong nhóm 30 địa phương dẫn đầu trong tỉnh Gia Lai và trong nhóm 20 địa phương dẫn đầu các xã phía Đông Gia Lai		
1.1	Chỉ số cải cách hành chính của phường (Par Index)		Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị
1.2	Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước của phường (SIPAS)		Trung tâm Phục vụ hành chính công	
1.3	Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI)		Trung tâm Phục vụ hành chính công	
1.4	Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI)		Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	
1.5	Chỉ số Chuyển đổi số cấp xã (DTI)		Phòng Văn hóa – Xã hội	

STT	Chỉ tiêu/Chỉ tiêu thành phần	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2025	Trách nhiệm cụ thể	
			Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
1.6	Chỉ số Phục vụ người dân, doanh nghiệp (Chỉ số 766)	Thuộc nhóm Xuất sắc (trên 90 điểm), nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị.
2	Cải cách thể chế			
2.1	Các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và đảm bảo chất lượng theo quy định	100%	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị
2.2	Thực hiện các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật theo quy định	100% nhiệm vụ hoàn thành đảm bảo tiến độ, số lượng	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị
3	Cải cách thủ tục hành chính			
3.1	Công khai quy trình thực hiện thủ tục hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức biết, thực hiện	- Tham mưu công bố 100% TTHC nội bộ được quy định tại các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của UBND cấp tỉnh, cấp xã	Các phòng, ban, đơn vị	Các phòng, ban, đơn vị
3.2	Công khai thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị

STT	Chỉ tiêu/Chỉ tiêu thành phần	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2025	Trách nhiệm cụ thể	
			Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
4	Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định	100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định.	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị.
5	Chính quyền điện tử, chính quyền số			
5.1	Tỷ lệ lập hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng:			
	- Các phòng, ban và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân phường	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị.
5.2	Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công			
	Tỷ lệ TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến (nếu có phát sinh giao dịch thực tế) phát sinh hồ sơ trực tuyến	100%	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị
	Tỷ lệ TTHC được cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến (nếu có phát sinh giao dịch thực tế) phát sinh giao dịch trực tuyến	100%		
	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	98%		
	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.	94%		
	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ trực tuyến.	80%		
	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	100%		

STT	Chỉ tiêu/Chỉ tiêu thành phần	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2025	Trách nhiệm cụ thể	
			Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử.	100%		
	Tỷ lệ số lượng bản sao chứng thực điện tử trên tổng số bản sao do UBND cấp xã chứng thực.	100%		
	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.	80%		
	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính của địa phương được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	100%		
	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	100%		
	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp	95%		
5.3	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính của cá nhân cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến	100%		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HOÀI NHƠN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC 2
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
PHƯỜNG HOÀI NHƠN NAM 06 THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân phường)

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH				
1	Ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính phường năm 2025.	Kế hoạch	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 8
2	Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2025	Kế hoạch	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 8
3	Triển khai Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá cải cách hành chính, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh	Đưa vào sử dụng Hệ thống đánh giá cải cách hành chính, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa – Xã hội	Sau khi UBND tỉnh triển khai
4	Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2025-2030	Kế hoạch	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 12

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Kế hoạch cải thiện nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Quản trị và Hành chính công (PAPI) Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2025	Kế hoạch của UBND phường	Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hóa – Xã hội, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, ban, đơn vị	Sau khi công bố kết quả các Chỉ số
II CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
6	Triển khai nhiệm vụ theo Chương trình hành động của tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW	- UBND phường chỉ đạo việc áp dụng nghị quyết, quyết định của HĐND, UBND tỉnh Bình Định (cũ) và Gia Lai (cũ) đang còn hiệu lực. - UBND phường ban hành văn bản đầy mạnh quán triệt thực hiện nghiêm, kỷ cương, kỷ luật Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 13/01/2025 của Chính phủ, Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 12/02/2025 của UBND tỉnh về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật. - Xây dựng, ban hành kế hoạch truyền thông về Công pháp luật	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 8

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		quốc gia nhằm giúp người dân, doanh nghiệp thuận lợi trong tra cứu thông tin pháp luật và tình huống pháp lý cụ thể. - Triển khai thực hiện hiệu quả Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện tiếp nhận và xử lý đề nghị, kiến nghị xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.			
7	Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; công tác kiểm tra, rà soát và xử lý văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định pháp luật và tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương	- Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành; - Cập nhật, đăng tải văn bản quy phạm pháp luật của HĐND phường, UBND phường trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật; - Các thông báo, kết luận kiểm tra và các văn bản xử lý các vấn đề phát hiện (nếu có)	Các cơ quan, đơn vị	Văn phòng HĐND và UBND	Thường xuyên
8	Triển khai đồng bộ, hiệu quả các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.	Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn phường năm 2025	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 12
9	Kịp thời công khai các chính sách, quy định pháp luật của tỉnh, phường trên các trang thông tin điện tử, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ	Báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025 trên địa bàn phường Hoài Nhơn Nam	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 12

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật				
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
10	Triển khai mô hình “Ưu tiên phục vụ tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đối với các đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường”.	Kế hoạch triển khai	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 8
11	Ban hành Bộ quy tắc ứng xử của người làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Quyết định ban hành danh mục	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 9
12	Niêm yết TTHC nội bộ của tỉnh Gia Lai (mới), đề xuất thực hiện phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 (nếu có)	Tờ trình đề nghị	Các phòng, ban, đơn vị	Trung tâm Phục vụ hành chính công	4 tháng cuối năm
13	Nghiên cứu, đề xuất tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến giai đoạn 2022 – 2027” trên địa bàn phường Hoài Nhơn Nam	Kế hoạch/Văn bản	Ủy ban MTTQ VN phường (Đoàn THCS HCM)	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 9
14	Sửa đổi Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, xây	Quyết định	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan liên quan	Tháng 10

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	dựng, đất đai, môi trường và phòng cháy chữa cháy trên địa bàn phường				
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC				
15	Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND phường	Đề án của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 8-12
16	Hướng dẫn, triển khai xây dựng vị trí việc làm công chức cấp xã, phường theo hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương.	Kế hoạch/Văn bản	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Sau khi có hướng dẫn của UBND tỉnh
17	Đánh giá, xếp loại cơ quan hành chính	Kế hoạch của phường	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan liên quan	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh
18	Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền giữa Chủ tịch UBND phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị	Quyết định của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Cả năm
19	Phối hợp Ủy ban MTTQ VN phường sắp xếp các tổ chức, các hội quần chúng của phường	Quyết định của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 8
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
20	Thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan hành chính; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Quyết định/Tờ trình của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, UBND tỉnh

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
21	Tham gia đào tạo, bồi dưỡng năm 2025 gắn với triển khai thực hiện công cụ “Trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức” trong thực thi công vụ.	Tham gia các lớp tập huấn	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 7
22	Triển khai Quy định chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai	Văn bản	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Sau khi có Nghị quyết/Quyết định của HĐND tỉnh
23	Triển khai Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, khu phố; mức hỗ trợ, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội cấp xã trên địa bàn tỉnh	Văn bản	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Sau khi có Nghị quyết/Quyết định của HĐND tỉnh
24	Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức	Kế hoạch của UBND phường	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 8
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				

TT	Nhiệm vụ	Hoạt động/sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
25	Triển khai thực hiện chính sách thu phí “0 đồng” đối với trường hợp sử dụng dịch vụ công trực tuyến để thực hiện thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị 07/CT-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2025.	Tổ chức thực hiện	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị	Sau khi có Nghị quyết HĐND tỉnh
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ				
26	Phối hợp triển khai hệ thống thông tin Kinh tế - Xã hội 2 cấp	Đưa vào sử dụng hệ thống thông tin Kinh tế - Xã hội 2 cấp	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 8